

Bản án số: 55/2024/HS-ST

Ngày 17 - 5- 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ, TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quýnh.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hiền và Ông Trần Ngọc Chiến.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Lê - Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả tham gia phiên tòa:
Bà Đinh Thị Bích Hằng và Bà Phạm Thị Quỳnh Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2024, tại Tòa án nhân dân thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 34/2024/TLST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2024/QĐXXST-HS ngày 04/5/2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần M; tên gọi khác: không; sinh ngày: 10/10/1996, tại thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; nơi cư trú: tổ B, khu N, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 10/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Đức V (đã chết) và bà: Vũ Thị T; vợ: Đinh Thu T1 (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên tòa.

* **Bị hại:** anh Nguyễn Minh H, sinh năm 1998; nơi thường trú: tổ B, khu D, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh, có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** anh Trần Xuân V1, sinh năm 1976; nơi thường trú: tổ C, khu Đ, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

* **Người làm chứng:** các anh: Vũ Hữu T2, Nguyễn Thanh T3, Nguyễn Văn C; chị Phạm Thị T4. đều vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 28/11/2023, tại CK L thuộc tổ B, khu D, phường C, thành phố C, do mâu thuẫn trong việc Trần M cùng với bạn là anh Nguyễn Thanh T3 và hai người bạn của anh T3 đến uống bia, nghe nhạc, do anh T3 đưa bạn về trước và bảo M ở lại quán chờ anh T3 quay lại thanh toán tiền. Trong lúc anh T3 chưa kịp quay lại quán thì Trần M đi ra cửa quán để đi về thì chị Phạm Thị

T4 là nhân viên của quán đã xảy ra cãi nhau với Trần M. Chị T4 đã gọi cho anh Nguyễn Minh H (con trai của anh Nguyễn Văn C – chủ quán) và anh Vũ Hữu T2 (nhân viên của quán) ra giữ xe mô tô của M lại để thanh toán tiền. M không đồng ý ở lại nên đã tăng ga xe mô tô bỏ chạy làm anh T2 ngã xuống nền đường bị sưng ở vùng trán. M điều khiển xe về đến nhà của ông Trần Xuân V1 lấy con dao dài khoảng 30cm, cán dao bằng gỗ, lưỡi dao bằng kim loại rồi quay lại quán C1. Tại đây, M gặp anh T3 vừa đi taxi đến và đang đứng ở vỉa hè trước cửa quán, thấy M anh T3 can ngăn nhưng M vẫn cầm dao chạy vào phía trong quán và có hành vi dùng dao là hung khí nguy hiểm chém vào người anh H, anh H giơ tay trái lên đỡ nên đã bị M chém vào gây thương tích. Sau khi bị M chém, anh H giữ tay M dùng chân đạp về phía người M, M vẫn cầm dao chém về phía anh H nhưng không trúng. Thấy vậy, anh T2 đã cầm cốc thủy tinh trên bàn bên trong phòng và ném về phía M, được mọi người vào can ngăn, đẩy M về phía cửa quán. M dắt dao vào cặp quần, rồi bỏ đi, còn anh H được đưa đi Bệnh viện Đ để cấp cứu. Đến ngày 29/11/2023, anh H đến Công an phường C trình báo.

Sau khi xảy ra vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố C đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, xác định: hiện trường xảy ra vụ “Cố ý gây thương tích” tại tầng 1 quán CK L thuộc tổ B, khu D, phường C, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh. Quá trình tố giác tội phạm anh Nguyễn Minh H giao nộp 01 USB lưu trữ các đoạn video liên quan đến vụ cố ý gây thương tích tại quán C1; bị cáo khai đã đánh rơi con dao dùng để gây thương tích cho anh Nguyễn Minh H trên đường về nhà anh Trần Xuân V1, Cơ quan điều tra truy tìm nhưng không thu hồi được con dao.

Tại giấy chứng nhận thương tích ngày 29/11/2023 của Bệnh viện Đ thể hiện thương tích của anh Nguyễn Minh H: tình trạng thương tích lúc vào viện ngày 28/11/2023 bệnh nhân tỉnh táo, mất duỗi cổ tay trái, hạn chế duỗi các ngón tay 1,2,3,4,5 bàn tay trái; vết thương ngang mặt sau 1/3G cẳng tay trái dài khoảng 07cm sâu sát xương, bờ sắc gọn, đứt gân duỗi cổ tay quay dài, gân duỗi cổ tay quay ngắn, gân duỗi ngón cái dài, gân duỗi chung các ngón, gân duỗi riêng ngón út, gân duỗi cổ tay trụ.

Tại giấy chứng nhận thương tích của Bệnh viện Đ cấp ngày 01/12/2023 cho anh Trần Minh xác định: tình trạng thương tích lúc vào viện: bụng mềm, gan lách không to, ấn đau khắp bụng; có nhiều vết xây xước vùng mặt, kích thước khoảng 01cm; vết thương đuôi mắt trái sắc gọn kích thước 1,5cm, rỉ máu; 01 vết thương góc mắt trái kích thước 0,1cm, chảy máu nhiều; sưng nề má, mũi trái; vết thương khoảng 02cm, đốt 02 ngón 01 tay trái; sưng nề mu bàn phải; cận lâm sàng: gãy mỏm trán xương hàm trên trái, gãy xương mũi bên trái.

Theo bản kết luận giám định pháp y số 998 ngày 13/12/2023, của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế Quảng Ninh, kết luận: tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể anh Nguyễn Minh H tại thời điểm giám định là 04%. Đề nghị sau 01 tháng, cẳng bàn tay trái ổn định, hết sưng nề, đến giám định bổ sung.

Tại bản kết luận giám định pháp y bổ sung số 45 ngày 17/01/2024, của Trung tâm Pháp y - Sở y tế tỉnh Quảng Ninh, kết luận: tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Minh H tại thời điểm giám định là 19%. Cơ chế tổn thương: vết thương do vật sắc tác động trực tiếp gây nên. Tỷ lệ tổn thương cơ thể tăng lên do

vết thương làm đứt 06 gân đuôi cổ tay và ngón tay trái, mặc dù đã được khâu nối nhưng để lại di chứng hạn chế vận động vừa gấp đuôi khớp cổ tay trái.

Tại bản Cáo trạng số 141/CT-VKSCP ngày 02/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả đã truy tố bị cáo Trần M về tội: "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại các điểm a, i khoản 1) Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần M đã khai nhận: khoảng 23 giờ 30 phút ngày 28/11/2023, do đã uống nhiều rượu bia cùng với bạn là anh Nguyễn Thanh T3 và các bạn nên đã không làm chủ được hành vi, bị cáo không có mâu thuẫn gì từ trước với anh Nguyễn Minh H nhưng đã dùng dao là hung khí nguy hiểm chém vào tay trái của anh Nguyễn Minh H gây thương tích làm tổn hại 19% sức khỏe của anh H. Quá trình gây thương tích cho anh H bị cáo bị anh Vũ Hữu T2 dùng cốc trong quán ném vào người để ngăn cản việc dùng dao chém anh H nên cũng bị tổn thương cơ thể 13%. Hung khí là con dao bị cáo lấy ở nhà ông Trần Xuân V1 (chú của bị cáo) dùng để chém anh Nguyễn Minh H và đánh rơi dao trên đường về nhà ông V1. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả truy tố bị cáo về tội: "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại các điểm a, i khoản 1) Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng, không bị oan. Sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã bồi thường cho anh Nguyễn Minh H số tiền 100.000.000 đồng, anh H cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo. Hiện hoàn cảnh gia đình bị cáo hết sức khó khăn do vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất.

Tại Cơ quan điều tra và đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, bị hại là anh Nguyễn Minh H có lời khai thể hiện: giữa anh và bị cáo không có mối quan hệ, không mâu thuẫn gì từ trước, khoảng 22 giờ 30 phút ngày 28/11/2023 khi anh đang ngồi ở quán C1 thuộc tổ B, khu D, phường C, thành phố C thì bị cáo M, anh Nguyễn Thanh T3 cùng hai người khách đến quán ngồi uống bia và nghe nhạc đến khoảng 23 giờ 30 phút, anh T3 và 02 người bạn đi về trước nhưng chưa thanh toán số tiền 4.180.000 đồng còn bị cáo M ngồi lại, sau đó bị cáo M muốn về nhưng vì chưa thanh toán tiền nên giữa M và chị T4 là quản lý quán xảy ra cãi nhau. M bỏ ra ngoài vỉa hè rồi lấy xe mô tô nổ máy bỏ chạy, anh T2 chạy theo giữ đuôi xe lại thì M tăng ga chạy làm anh T2 ngã đập mặt xuống nền đường, bị sưng ở vùng trán. Khoảng 23 giờ 40 phút thì bị cáo M quay lại, chạy vào trong quán, cầm dao bên tay phải giơ dao chém trúng vào vùng cánh tay trái của anh, anh dùng tay giữ tay M, hai bên xảy ra giằng co, M vẫn cầm dao chém về phía anh nhưng không trúng. Anh T2 cầm cốc thủy tinh ở trên mặt bàn số 11 trong phòng ném về phía M, anh vật M ngã xuống nền phòng còn anh T2 ôm người M để giằng con dao M đang cầm. Anh T3 có đến can ngăn, bố anh (ông C) chạy ra ôm người anh T3 và M kéo xuống nền phòng, M vẫn cầm dao và có thái độ hung hăng, được can ngăn M chạy ra phía cửa quán và quay lại giơ dao thì bố anh (ông C) có cầm ghế ở bàn 11 giơ lên, anh nói với ông C "Con bị mất máu nhiều quá" thì ông C bỏ ghế xuống và đưa anh đi cấp cứu tại Bệnh viện D. Quá trình điều tra anh đã được bị cáo thăm hỏi, bồi thường số tiền 100.000.000 đồng, anh có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, tại đơn xin vắng mặt anh giữ nguyên quan điểm như tại Cơ quan điều tra.

Tại phiên tòa, người có quyền, lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông Trần Xuân V1 có lời khai thể hiện: ông là chủ ruột của bị cáo Trần M, vào khoảng 02 giờ ngày 29/11/2023 M về nhà gọi ông, lúc đó ông thấy M bị thương chảy máu ở vùng đầu, ông hỏi thì M bảo do uống rượu say, bị nhân viên của quán CK L1 không cho về nên đã xảy ra đánh nhau tại quán, ông V1 đưa M đi bệnh viện cấp cứu. Ông bị mất con dao phay, cán bằng gỗ dài khoảng 10cm, đầu dao bản vuông, rộng khoảng 12cm, lưỡi dao bằng kim loại tối màu dài khoảng 20cm để trên bàn ăn trong phòng, do bị cáo M lấy đi đánh nhau ở quán C1 và để mất trên đường đi về. Sau khi sự việc xảy ra M đã tác động gia đình và ông đã đưa cho M số tiền 100.000.000 đồng để bồi thường cho anh Nguyễn Minh H. Đến nay ông không đề nghị bị cáo bồi thường con dao và không yêu cầu giải quyết số tiền 100.000.000 đồng.

Người làm chứng là các anh Vũ Hữu T2, Nguyễn Thanh T3, Nguyễn Văn C, chị Phạm Thị T4 đều vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai trong hồ sơ vụ án thể hiện: các anh, chị chứng kiến việc bị cáo Trần M dùng dao chém vào tay trái của anh Nguyễn Minh H gây thương tích, anh T2 thừa nhận dùng cốc ở trên mặt bàn trong quán ném vào Trần M mục đích để M không chém anh H nữa, anh C thừa nhận có đánh anh T3. Do thương tích nhỏ không ảnh hưởng đến sức khỏe nên anh T3 không yêu cầu anh H và anh C bồi thường thiệt hại.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội: “Cố ý gây thương tích”, đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1) Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự; xử phạt Trần M từ 18 (mười tám) tháng đến 21 (hai một) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Tại phần tranh luận, bị cáo không tranh luận với lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát, bị cáo thấy ân hận với hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đến mức thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cẩm Phả, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần M, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và người làm chứng không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: tại phiên tòa bị cáo Trần M khai nhận về hành vi phạm tội đúng với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng, phù hợp với nội dung bản cáo trạng và còn phù hợp với: Biên bản tiếp nhận

nguồn tin về tội phạm; Biên bản khám nghiệm hiện trường; video trích xuất camera tại quán C1; biên bản làm việc khi xem video camera được lưu trữ trong USB; Bản ảnh thương tích; Hồ sơ bệnh án của bị cáo và bị hại; Giấy chứng nhận thương tích của Bệnh viện Đ cấp cho anh Nguyễn Minh H; giấy chứng nhận thương tích của Bệnh viện Đ chứng nhận cho Trần M; các bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 998, 999/KLTTCT-TTPY ngày 13/12/2023 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Quảng Ninh; Bản kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 45/KLTTCT-TTPY ngày 17/01/2024 của Trung tâm pháp y Sở Y tế Quảng Ninh cùng với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: khoảng 23 giờ 30 phút ngày 28/11/2023, tại quán C1 thuộc tổ B, khu D, phường C, thành phố C, do mâu thuẫn nhỏ nhất trong sinh hoạt Trần M đã có hành vi dùng dao chém vào tay trái anh Nguyễn Minh H gây thương tích làm tổn hại 19% sức khỏe, với tình tiết định khung tăng nặng là dùng hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại các điểm a, i khoản 1) Điều 134 Bộ luật Hình sự, đúng như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm Phả đã truy tố đối với bị cáo.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, mặc dù không có mâu thuẫn gì từ trước với anh Nguyễn Minh H nhưng vì bản tính côn đồ nên bị cáo đã đi vào con đường phạm tội. Hành vi của bị cáo không những xâm phạm an toàn về sức khỏe của anh H mà còn gây mất trật tự trị an xã hội, do vậy cần phải áp dụng hình phạt nghiêm minh phù hợp với tính chất mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, do đó có thể xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp dưới khung hình phạt theo khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự. Nhưng dù xem xét đến đâu cũng cần bắt bị cáo phải cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội đúng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[5] Về trách nhiệm dân sự: bị cáo đã bồi thường số tiền 100.000.000 đồng thiệt hại về sức khỏe cho anh H, bị hại không yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét. Ông Trần Xuân V1 bị mất con dao do Trần M lấy đi đánh nhau, ông V1 không yêu cầu bồi thường nên không đề cập.

[6] Về xử lý vật chứng: con dao bị cáo dùng để gây thương tích cho anh Nguyễn Minh H Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu hồi được. Anh H giao nộp 01 USB không yêu cầu nhận lại, đây là chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo nên cần lưu trữ cùng hồ sơ vụ án.

[7] Về các vấn đề khác: anh Vũ Hữu T2 đã có hành vi cầm cốc ném bị cáo M gây thương tích, làm tổn hại 13% sức khỏe mục đích để ngăn chặn việc bị cáo tiếp tục gây thương tích cho anh H, hành vi của anh T2 vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng nhưng không cấu thành tội phạm; ông Nguyễn Văn C dùng tay đánh

anh Nguyễn Thanh T3 nhưng không có thương tích, anh T3 không yêu cầu bồi thường, Công an thành phố C đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với anh T2 và ông C là có căn cứ.

[8] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: bị cáo, bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại các điểm a, i khoản 1) Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: bị cáo Trần M phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt: bị cáo Trần M 20 (hai mươi) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Trần M phải nộp: 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ vào các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, vắng mặt bị hại; báo cho biết: bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Cẩm Phả;
- CQ CSĐT Công an TP Cẩm Phả;
- CQ THAHS Công an TP Cẩm Phả;
- Chi cục THADS TP Cẩm Phả;
- Bị cáo, bị hại, người có QL, NVLQ đến vụ án;
- Lưu HSVA; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(đã ký)

Nguyễn Thị Quynh

